

Số: 1675 /BC-ĐLDK

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
(6 tháng đầu năm 2019)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
  
- Tên công ty niêm yết: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 22210288 Fax: (024) 22210388
- Email: quanlycodong@pvpower.vn
- Vốn điều lệ: 23.418.716.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: POW

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	52/NQ-ĐHĐCĐ	19/4/2019	Thông qua các nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của PV Power.

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
<b>A</b>	<b>Thành viên đương nhiệm</b>					
1	Ông Hồ Công Kỳ	Chủ tịch	26/6/2018	08	100%	



Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
2	Ông Lê Như Linh	Thành viên kiêm TGD	01/12/2018	07	87,5%	Đi công tác
3	Ông Nguyễn Hữu Quý	Thành viên	26/6/2018	07	87,5%	Đi công tác
4	Ông Phạm Xuân Trường	Thành viên	26/6/2018	07	87,5%	Đi công tác
5	Bà Vũ Thị Tố Nga	Thành viên	19/4/2019	04	100% (kể từ ngày trúng cử)	Ngày 19/04/2019 trúng cử thành viên HĐQT
6	Bà Nguyễn Hoàng Yến	Thành viên độc lập	19/4/2019	04	100% (kể từ ngày trúng cử)	Ngày 19/04/2019 trúng cử thành viên HĐQT
<b>B</b>	<b>Thành viên đã mãn nhiệm</b>					
1	Ông Vũ Huy An	Thành viên	26/6/2018/ 19/4/2019	01	100% (thời gian đương nhiệm)	Nghi hưu từ ngày 01/02/2019; Ngày 19/04/2019 ĐHĐCĐ PV Power miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ chỉ đạo và giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP thông qua việc:

2.1. Thường xuyên tổ chức, chủ trì, đồng chủ trì, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cụ thể:

- Trong 6 tháng đầu năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 cuộc họp Hội đồng quản trị vào các ngày sau: 18/01/2019; 01/2/2019; 01/04/2019; 19/4/2019; 03/5/2019; 16/5/2019; 24/5/2019; 29/5/2019.

*Handwritten signature and initials*



- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 19/4/2019 với 100% số lượng thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp tham gia cuộc họp;

- Chủ trì, đồng chủ trì nhiều cuộc họp quan trọng liên quan đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính, tổ chức nhân sự, tái cấu trúc... của Tổng công ty;

- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty.

2.2. Xem xét các báo cáo, các đề xuất đánh giá của Ban Kiểm soát và từ Bộ phận giúp việc về hoạt động của PV Power và các đơn vị thành viên.

2.3. Trao đổi, làm rõ, yêu cầu giải trình đối với Ban Tổng Giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; đồng thời phân cấp, phân định trách nhiệm rõ ràng giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc phù hợp với các quy định hiện hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Căn cứ quy định tại Điều 17 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Điều lệ tổ chức và hoạt động của PV Power và quy chế nội bộ về quản trị công ty của PV Power thì việc thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị là không bắt buộc. Vì vậy, cho đến thời điểm này Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị đã thành lập Ban Kiểm soát nội bộ để tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý điều hành trong PV Power, giúp Hội đồng quản trị kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và hạn chế, khắc phục các sai sót, vi phạm, rủi ro, kém hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐLTK	08/01/2018	Thông qua nội dung hợp đồng mua bán than phục vụ vận hành Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 năm 2019 giữa Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam
2	04/NQ-ĐLTK	18/01/2019	Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2019 của Người đại diện Tổng công ty làm công tác kiểm soát tại các đơn vị có vốn góp của PV Power



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
3	06/NQ-ĐLTK	22/01/2019	Chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện Hợp đồng khung cung cấp nhiên liệu dầu phục vụ vận hành các NMT của PV Power
4	08/NQ-ĐLTK	24/01/2019	Tạm thông qua kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty mẹ PV Power năm 2019 (trích từ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018)
5	75/QĐ-ĐLTK	29/01/2019	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu giai đoạn chuẩn bị dự án NMT Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4
6	84/QĐ-ĐLTK	01/02/2019	Phê duyệt đề cương phạm vi bảo hiểm và dự toán chi phí bảo hiểm vận hành NMT Nhơn Trạch 1 và NMT Cà Mau 1&2
7	85/QĐ-ĐLTK	12/2/2019	Phê duyệt quyết toán chi phí trung tu NMT Cà Mau 2 tại 75.000 EOH năm 2018 của Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau
8	15/NQ-ĐLTK	19/2/2019	Thông qua kế hoạch thoái vốn năm 2019 của PV Power
9	18/NQ-ĐLTK	28/2/2019	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019 của PV Power
10	28/NQ-ĐLTK	25/3/2019	Thông qua cơ cấu tổ chức của các Công ty CP Thủy điện HòaNa, Công ty CP Thủy điện Đakrinh, Công ty CP Điện lực Dầu khí Bắc Kạn
11	29/NQ-ĐLTK	25/3/2019	Thông qua chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban/Văn phòng trong bộ máy giúp việc Công ty mẹ PV Power
12	197/QĐ-ĐLTK	28/3/2019	Quyết toán quỹ tiền lương năm 2018 của người lao động Công ty mẹ PV Power
13	40/NQ-ĐLTK	03/4/2019	Thông qua mô hình tổ chức, nhân sự Công ty Nhập khẩu và Phân phối than Điện lực Dầu khí
14	42/NQ-ĐLTK	9/4/2019	Nghị quyết thông qua kế hoạch triển khai công tác tái cơ cấu năm 2019 của Tổng công ty ĐLTK Việt Nam - CTCP
15	44/NQ-ĐLTK	10/4/2019	Thông qua nội dung Báo cáo thường niên năm 2018 của PV Power
16	59/NQ-ĐLTK	9/5/2019	Thông qua phương án thanh lý tài sản cố định sau kiểm kê năm 2018 của Chi nhánh Tổng công ty - Công ty ĐLTK Cà Mau
17	62/NQ-ĐLTK	24/5/2019	Tại cuộc họp định kỳ quý I năm 2019 của Hội đồng quản trị PV Power
18	340/QĐ-ĐLTK	09/5/2019	Phê duyệt phạm vi công việc, dự toán cung cấp dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			NMND Vũng Áng 1 năm 2019-2020
19	70/NQ-ĐLDK	17/6/2019	Thông qua một số mốc tiến độ thực hiện dự án NMD Nhơn Trạch 3&Nhơn Trạch 4
20	75/NQ-ĐLDK	21/6/2019	Thông qua nội dung Hợp đồng khung về việc cung cấp và tiêu thụ LNG cho dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch 3&4 giữa PV Power và PV GAS
21	755/QĐ-ĐLDK	24/6/2019	Phê duyệt và ban hành quy chế quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí VN - CTCP

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Quốc Hải	Trưởng ban	26/06/2018	8	100%	
2	Lý Thị Thu Hương	Thành viên	26/06/2018	8	100%	
3	Vũ Thị Ngọc Dung	Thành viên	26/06/2018	8	100%	
4	Hà Thị Minh Nguyệt	Thành viên	19/4/2019	3	100%	Bầu bổ sung từ 19/4/2019

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

##### 2.1. Hoạt động chủ yếu của BKS:

Sáu tháng đầu năm 2019, BKS đã tổ chức triển khai hoạt động theo đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, tuân thủ các quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP, cụ thể như sau:

- Tổ chức 8 cuộc họp của BKS triển khai các nội dung: Thực hiện Phân công nhiệm vụ năm 2019 (sau khi bổ sung thành viên Ban kiểm soát); Lập kế hoạch hoạt động của BKS năm 2019; Thảo luận, thống nhất nội dung và đánh giá kết



quả công tác kiểm soát tại các đơn vị trước khi gửi tới HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty theo quy trình đã ban hành. Nội dung, kết quả các cuộc họp của BKS đều được các thành viên (4/4) tham gia biểu quyết thông qua.

- Thực hiện giám sát, kiểm soát theo kế hoạch:

✓ Giám sát thường xuyên: BKS đã giám sát và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh; các chỉ tiêu tài chính; bảo toàn và phát triển vốn; giám sát việc xây dựng và thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp thực hiện tiết giảm chi phí; giám sát việc thực hiện tuân thủ pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty; giám sát tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của HĐQT/ Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc Tổng công ty trong việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

✓ Giám sát định kỳ: Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Mẹ Tổng công ty, rà soát và phân tích một số chỉ tiêu tài chính trên Báo cáo tài chính năm 2018 của các đơn vị thành viên; Giám sát việc thực hiện kiểm kê tài sản tại thời điểm 0h ngày 01/01/2019 và xử lý kết quả kiểm kê theo quy định; Giám sát công tác thu hồi công nợ TCT và các đơn vị thành viên; Giám sát công tác quyết toán vốn đầu tư dự án của Công ty cổ phần Thủy điện Hòa Na, Công ty Cổ phần Thủy điện Đakđrinh, công tác quyết toán chi phí bảo dưỡng sửa chữa định kỳ tại Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1; Giám sát hoạt động tài chính và việc chấp hành các chế độ Tài chính kế toán theo quy định của Luật kế toán, bảo toàn vốn và hoạt động có hiệu quả của doanh nghiệp.

2.2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- HĐQT Tổng công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ); Đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác tái cấu trúc, cổ phần hóa, sắp xếp bổ nhiệm, tái bổ nhiệm cán bộ, lao động tiền lương, thưởng tại các đơn vị thành viên và Tổng công ty, thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định, công văn liên quan đến mọi mặt hoạt động điều hành sản xuất tại Tổng công ty.

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định (tuy hơi muộn vào cuối quý) hoặc đột xuất để xử lý những đề xuất hoặc vướng mắc trong quá trình điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty.

- Tổng Giám đốc Tổng công ty đã tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ (mỗi tháng 1 lần) để chỉ đạo hoạt động của Tổng công ty, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, ĐHĐCĐ và của HĐQT. Ngoài ra đã tổ chức các cuộc họp chuyên đề để xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành hoạt động của Tổng công ty.

- Công tác ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Tổng Giám đốc



nhìn chung phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, phù hợp với các quy định phân cấp theo thẩm quyền. Chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát đã tham gia các cuộc họp HĐQT thường kỳ hàng quý theo quy định, tham gia các cuộc họp đột xuất của HĐQT, Tổng Giám đốc. Tại các cuộc họp đã đóng góp ý kiến về nội dung, chất lượng, kết quả các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và những vấn đề được xin ý kiến. Đồng thời đã đưa ra các kiến nghị, giải pháp, đề xuất nhằm xử lý các tồn tại bất cập, đóng góp vào việc hoàn thành các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt

- Chủ động thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát đã được phê duyệt, thông báo tới HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và đơn vị được kiểm toán biết nội dung chi tiết, thời gian và địa điểm kiểm soát để HĐQT, Ban Tổng Giám đốc biết và phối hợp với BKS.

- Kết thúc các hoạt động kiểm soát, BKS đã tổng hợp đánh giá nhận xét, đề xuất kiến nghị trực tiếp về từng nội dung kiểm soát, từng đối tượng kiểm soát. Kịp thời thông tin những nội dung và kết quả kiểm soát với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để cùng phối hợp xử lý nhằm vì mục tiêu phát triển chung của Tổng công ty.

- BKS tuyệt đối tuân thủ các quyết định, chỉ đạo của ĐHĐCĐ và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Trong hoạt động kiểm soát và phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, BKS luôn tôn trọng quyền và trách nhiệm của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Không tham gia biểu quyết, quyết định những nội dung không thuộc thẩm quyền của BKS, hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật khi triển khai hoạt động của mình.

- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã tạo đầy đủ các điều kiện để BKS thực hiện công tác kiểm soát theo kế hoạch đã đề ra. Tổ chức tiếp nhận thông tin, kết quả hoạt động của BKS ngay sau khi nhận được báo cáo kết quả kiểm soát. Triển khai chỉ đạo các đối tượng kiểm soát khắc phục và/hoặc chấn chỉnh theo những đề xuất kiến nghị mà BKS đã nêu ra.

4. Hoạt động khác của BKS:

Ngoài việc hoạt động theo quy định của pháp luật, quy chế quy định của TCT, các kiểm soát viên tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên đề do TCT tổ chức nhằm tự nâng cao năng lực chuyên môn về các lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện năng. Tham gia các chuyến công tác tìm hiểu thị trường, học tập kinh nghiệm của các đối tác trong mô hình quản lý các nhà máy điện và thị trường điện. Tham gia các chương trình, khóa học đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ do TCT



tổ chức. Tham gia các sự kiện khác do các tổ chức chính trị xã hội của Tập đoàn, của Tổng công ty tổ chức.

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty:**

Tháng 5/2019, Tổng công ty đã phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức chương trình đào tạo “Quản trị công ty” cho Hội đồng quản trị; Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát; Cán bộ công bố thông tin; Trưởng, Phó các Ban/Văn phòng Tổng công ty.

#### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

##### **1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

Chi tiết như Phụ lục 1 đính kèm.

##### **2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

Chi tiết như Phụ lục 2 đính kèm.

##### **3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.**

##### **4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

#### **VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)**

##### **1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

Chi tiết như Phụ lục 3 đính kèm

##### **2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:**

Không có



VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

*reka*  
**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Hồ Công Kỳ**

*Handwritten mark*



**Phụ lục 1****DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY****Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2019**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>						
1	Ông Hồ Công Kỳ		Chủ tịch HĐQT	26/06/2018		
2	Ông Lê Như Linh		Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	01/12/2018		
3	Ông Nguyễn Hữu Quý		Thành viên HĐQT	26/06/2018		
4	Ông Phạm Xuân Trường		Thành viên HĐQT	26/06/2018		
5	Bà Vũ Thị Tố Nga		Thành viên HĐQT	19/4/2019		
6	Bà Nguyễn Hoàng Yến		Thành viên độc lập HĐQT	19/4/2019		
7	Ông Vũ Huy An		Thành viên HĐQT	26/06/2018	19/4/2019	Nghỉ hưu từ ngày 01/02/2019, miễn nhiệm tại cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2019 ngày 19/04/2019
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>						
1	Ông Vũ Quốc Hải		Trưởng BKS	26/06/2018		
2	Bà Lý Thị Thu Hương		Kiểm soát viên	26/06/2018		
3	Bà Vũ Thị Ngọc Dung		Kiểm soát viên	26/06/2018		
4	Bà Hà Thị Minh Nguyệt		Kiểm soát viên	19/4/2019		Được bầu giữ chức Kiểm soát viên theo Nghị quyết số 52/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2019
<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>						
1	Bà Nguyễn Thị Ngọc		Phó TGĐ	03/07/2018		



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Bích					
2	Ông Nguyễn Duy Giang		Phó TGD	03/07/2018		
3	Ông Hoàng Văn Nghiệp		Phó TGD	03/07/2018		
4	Ông Nguyễn Mạnh Tường		Phó TGD	03/07/2018		
5	Ông Phan Đại Thành		Phó TGD	03/07/2018		
6	Ông Nguyễn Minh Đạo		Phó TGD	03/07/2018		
<b>NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN</b>						
1	Ông Nguyễn Ngọc Hà		Người được UQ CBTT	10/08/2018		
<b>PHỤ TRÁCH TÀI CHÍNH KẾ TOÁN</b>						
1	Chu Quang Toán		Phụ trách Tài chính Kế toán	19/4/2019		Được điều động và bổ nhiệm theo Quyết định số 286/QĐ-ĐLĐK ngày 18/4/2019
2	Bà Hà Thị Minh Nguyệt		Kế toán trưởng	03/07/2018	19/4/2019	Miễn nhiệm theo quyết định số 285/QĐ-ĐLĐK ngày 18/4/2019 và được bầu giữ chức Kiểm soát viên theo Nghị quyết số 52/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2019
<b>CÔNG TY MẸ</b>						
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam					
<b>CÔNG TY CON</b>						
1	Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2					
2	Công ty CP Thủy điện Đakrinh					
3	Công ty CP Thủy điện Hòa Na					
4	Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam					



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5	Công ty CP Máy - Thiết bị Dầu khí					
6	CTCP ĐLDK Bắc Kạn					
<b>CÔNG TY LIÊN KẾT</b>						
1	Công ty CP Thủy điện Nậm Chiến					
2	Công ty CP Năng lượng Sông Hồng					
3	Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Miền Bắc Việt Nam					



**Phụ lục 2****GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY; HOẶC GIỮA TỔNG CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ****Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2019**

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng công ty	Ghi chú
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	Công ty Mẹ	0100681592	18 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2019	-PV Power thu PVN giá trị sản phẩm phân phối 500 kV -PV Power mua khí của PVN -PV Power phải trả về phân phối lợi nhuận giai đoạn trước 30/6/2018
2	CTCP Thủy điện Hòa Na	Công ty con	2900797430	Tầng 9, Tòa nhà dầu khí Nghệ An, số 7, đường Quang Trung, phường Quang Trung, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An	6 tháng đầu năm 2019	-PV Power thu phí bảo lãnh các khoản vay tại các tổ chức tín dụng
3	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam (PVPS)	Công ty con	0102560459	Tầng 7, Tòa nhà HH3, KĐT Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2019	-PVPS Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa Nhà máy điện -Ứng trước dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng cho PVPS
4	CTCP Máy - Thiết bị Dầu khí (PV Machino)	Công ty con	0101394512	Số 8 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2019	-PV Machino cung cấp thiết bị, vật tư cho các Nhà máy điện
5	CTCP thủy điện Đakđrinh	Công ty con	4300350203	Xã Sơn Tân, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi		-PV Power thu phí quản lý



**Phụ lục 3**

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN  
CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

**Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2019**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>						
<b>1</b>	<b>Hồ Công Kỳ</b>		Chủ tịch HĐQT	53.100	0,0023%	
1.1	Hồ Thị Huân			0	0%	Mẹ đẻ
1.2	Nguyễn Thị Thành			0	0%	Vợ
1.3	Hồ Thùy Linh			0	0%	Con đẻ
1.4	Hồ Công Quân			0	0%	Con đẻ
1.5	Hồ Thị Thương			0	0%	Chị ruột
1.6	Hồ Thị Phú			0	0%	Chị ruột
1.7	Hồ Thị Lâm			0	0%	Em ruột
1.8	Hồ Thị Mẫn			0	0%	Em ruột
1.9	Hồ Thị Thuận			0	0%	Em ruột
1.10	Hồ Viết Lợi			0	0%	Anh rể
1.11	Hồ Thị Xuân			0	0%	Chị dâu
1.12	Hồ Xuân Đức			0	0%	Em rể
1.13	Đậu Ngọc Sơn			0	0%	Em rể
1.14	Lê Văn Đương			0	0%	Em rể
1.15	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			701.205.677	29,94%	Công ty liên quan
<b>2</b>	<b>Lê Như Linh</b>		TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	0	0%	
2.1	Nguyễn Minh Tâm			0	0%	Mẹ đẻ
2.2	Lê Phương Liên			0	0%	Vợ
2.3	Lê Phương Uyên			0	0%	Con đẻ
2.4	Lê Linh Chi			0	0%	Con đẻ
2.5	Lê Thị Thiên Lý			0	0%	Em ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Nguyễn Tiến Dũng			0	0%	Em rể
2.7	Lê Thị Lan Hương			0	0%	Em ruột
2.8	Phạm Khánh Đức			0	0%	Em rể
2.9	Lê Thị Minh Phương			0	0%	Em ruột
2.10	Nguyễn Dương Tuấn Anh			0	0%	Em rể
2.11	Lê Thị Minh Huyền			0	0%	Em ruột
2.12	Nguyễn Long			0	0%	Em rể
2.13	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			468.374.320	20%	Công ty liên quan
<b>3</b>	<b>Nguyễn Hữu Quý</b>		TV HĐQT	4.700	0,0002%	
3.1	Nguyễn Thị Bích Thủy			0	0%	Vợ
3.2	Nguyễn Phương Duy			0	0%	Con đẻ
3.3	Nguyễn Duy Đăng			0	0%	Con đẻ
3.4	Nguyễn Hữu Hiếu			0	0%	Em ruột
3.5	Lê Thị Ý Nhi			0	0%	Em dâu
3.6	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			234.187.160	10%	Công ty liên quan
<b>4</b>	<b>Phạm Xuân Trường</b>		TV HĐQT	23.100	0,0010%	
4.1	Phạm Ngọc Luân			0	0%	Bố đẻ
4.2	Vũ Thị Hạt			0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Phạm Thị Sinh			0	0%	Vợ
4.4	Phạm Thanh Cường			0	0%	Con đẻ
4.5	Phạm Hồng Nhung			0	0%	Con đẻ
4.6	Phạm Thị Lý			0	0%	Chị ruột
4.7	Phạm Tiến Thành			0	0%	Em ruột
4.8	Phạm Hồng Quảng			0	0%	Em ruột
4.9	Phạm Ngọc Bích			0	0%	Em ruột
4.10	Phạm Ngọc Loan			0	0%	Em ruột
4.11	Trần Ngọc Quỳnh			0	0%	Anh rể
4.12	Nguyễn Thị Kim Chinh			0	0%	Em dâu
4.13	Hồ Thị Kim Oanh			0	0%	Em dâu



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.14	Phạm Văn Huynh			0	0%	Em rể
4.15	Lê Minh Trung			0	0%	Em rể
4.16	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			234.187.160	10%	Công ty liên quan
<b>5</b>	<b>Vũ Thị Tố Nga</b>		Thành viên HĐQT	0	0%	
5.1	Vũ Văn Hân			0	0%	Bố đẻ
5.2	Vũ Thị Khiếu			0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Lê Văn Đạt			0	0%	Chồng
5.4	Lê Tô Linh			0	0%	Con
5.5	Lê Văn Thành			0	0%	Con
5.6	Vũ Văn Long			0	0%	Anh ruột
5.7	Phùng Thị Thu Anh			0	0%	Chị dâu
5.8	Vũ Văn Thắng			0	0%	Em ruột
5.9	Giang Thị Hồng Hải			0	0%	Em dâu
5.10	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			234.187.160	10%	Công ty liên quan
<b>6</b>	<b>Nguyễn Hoàng Yến</b>		Thành viên độc lập HĐQT	0	0%	
6.1	Hoàng Kim Cúc			0	0%	Mẹ đẻ
<b>7</b>	<b>Vũ Huy An</b>		TV HĐQT	54.300	0,0023%	Nghi hưu, Miễn nhiệm ngày 19/4/2019 theo Nghị quyết số 52/ND-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2019
7.1	Trần Thị Hà			0	0%	Vợ
7.2	Vũ Thị Thanh Nga			0	0%	Con đẻ
7.3	Vũ Mỹ Linh			0	0%	Con đẻ
7.4	Vũ Thị Sợi			0	0%	Chị ruột
7.5	Vũ Thị Lụa			0	0%	Chị ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.6	Vũ Thị Liên			0	0%	Em ruột
7.7	Vũ Huy Ninh			0	0%	Em ruột
7.8	Vũ Thị Dung			0	0%	Em ruột
7.9	Trần Ngọc Hưng			0	0%	Anh rể
7.10	Đỗ Xuân Nhiên			0	0%	Em rể
7.11	Phạm Xuân Lâm			0	0%	Em rể
7.12	Vũ Thị Hằng			0	0%	Em dâu
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>						
<b>1</b>	<b>Vũ Quốc Hải</b>		Trưởng Ban kiểm soát	2.900	0,0001%	
1.1	Vũ Văn Thanh			0	0%	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Thảo			0	0%	Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Thị Ngân Hà			0	0%	Vợ
1.4	Vũ Thùy Linh			0	0%	Con đẻ
1.5	Vũ Hương Ly			0	0%	Con đẻ
1.6	Vũ Thị Kim Anh			0	0%	Em ruột
1.7	Bùi Xuân Vịnh			0	0%	Em rể
1.8	Vũ Hồng Sơn			0	0%	Em ruột
1.9	Nguyễn Thị Hòa			0	0%	Em dâu
<b>2</b>	<b>Vũ Thị Ngọc Dung</b>		Kiểm soát viên	25.200	0,0011%	
2.1	Viết Thị Thúy Khuê			0	0%	Mẹ đẻ
2.2	Nguyễn Trần Hải			0	0%	Chồng
2.3	Nguyễn Việt Hoàng			0	0%	Con đẻ
2.4	Nguyễn Việt Dũng			0	0%	Con đẻ
2.5	Vũ Thị Ngọc Lan			0	0%	Em ruột
<b>3</b>	<b>Lý Thị Thu Hương</b>		Kiểm soát viên	5.700	0,0002%	
3.1	Lý Trường Phương			0	0%	Bố đẻ
3.2	Trần Thị Châu			0	0%	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Văn Bách			0	0%	Chồng
3.4	Nguyễn Thành Vinh			0	0%	Con đẻ
3.5	Nguyễn Lam Thanh			0	0%	Con đẻ



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Lý Thị Huệ			0	0%	Em ruột
4	Hà Thị Minh Nguyệt		Kiểm soát viên	800	0,00003%	Miễn nhiệm chức Kế toán trưởng theo quyết định số 285/QĐ-ĐLĐK ngày 18/4/2019 và được bầu giữ chức Kiểm soát viên theo Nghị quyết số 52/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2019
4.1	Hà Học Hợi			0	0%	Bố đẻ
4.2	Đinh Tuyết Nga			0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Minh Tuấn			0	0%	Chồng
4.4	Nguyễn Tuấn Minh			0	0%	Con đẻ
4.5	Nguyễn Minh Hiếu			0	0%	Con đẻ
4.6	Hà Việt Hùng			0	0%	Anh ruột
4.7	Hà Thị Tuyết Hoa			0	0%	Chị ruột
4.8	Lê Thị Quỳnh Anh			0	0%	Chị dâu
4.9	Lê Anh Tuấn			0	0%	Anh rể
<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>						
1	Nguyễn Thị Ngọc Bích		Phó Tổng giám đốc	41.705	0,0018%	
1.1	Nguyễn Thị Năm			0	0%	Mẹ đẻ
1.2	Hà Hồng Thái			0	0%	Chồng
1.3	Hà Linh Lan			0	0%	Con đẻ
1.4	Hà Thái An			0	0%	Con đẻ
1.5	Hà Thái Bảo			0	0%	Con đẻ
1.6	Nguyễn Bảo Ngọc			0	0%	Anh ruột
1.7	Nguyễn Văn Hải			0	0%	Anh ruột
1.8	Nguyễn Thị Hà			0	0%	Chị ruột
1.9	Nguyễn Thị Thanh Sơn			0	0%	Chị ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.10	Nguyễn Chân Vượng			0	0%	Anh rể
1.11	Nguyễn Ngọc Nga			0	0%	Chị dâu
1.12	Phạm Đức Hồng			0	0%	Anh rể
1.13	Phạm Thị Thanh Hương			0	0%	Chị dâu
1.14	Nguyễn Thị Loan			0	0%	Chị dâu
<b>2</b>	<b>Nguyễn Duy Giang</b>		Phó Tổng giám đốc	22.000	0,0009%	
2.1	Nguyễn Duy Đào			0	0%	Bố đẻ
2.2	Tăng Thị Chi			0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Thị Hà			0	0%	Vợ
2.4	Nguyễn Duy Tùng			0	0%	Con đẻ
2.5	Nguyễn Duy Bảo			0	0%	Con đẻ
2.6	Nguyễn Hồng Cẩm			0	0%	Chị ruột
2.7	Nguyễn Duy Tú			0	0%	Anh ruột
2.8	Trần Ngọc Hùng			0	0%	Anh rể
2.9	Nguyễn Thị Hồng Nhung			0	0%	Chị dâu
<b>3</b>	<b>Hoàng Văn Nghiệp</b>		Phó Tổng giám đốc	32.400	0,0014%	
3.1	Hoàng Văn Lưu			0	0%	Bố đẻ
3.2	Hoàng Thị Cậy			0	0%	Mẹ đẻ
3.3	Dương Hải Yến			0	0%	Vợ
3.4	Hoàng Nguyên Đức			0	0%	Con đẻ
3.5	Hoàng Hồng Hạnh			0	0%	Con đẻ
3.6	Hoàng Văn Lạc			0	0%	Anh ruột
3.7	Phạm Thị Huyền			0	0%	Chị dâu
3.8	Hoàng Văn Thanh			0	0%	Em ruột
3.9	Trần Thị Hân			0	0%	Em dâu
3.10	Hoàng Văn Tĩnh			0	0%	Em ruột
3.11	Nguyễn Thị Thúy Hòa			0	0%	Em dâu
3.12	Hoàng Văn Tranh			0	0%	Em ruột
3.13	Hoàng Thị Thơm			0	0%	Em dâu
3.14	Hoàng Thị Hiên			0	0%	Em ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.15	Nguyễn Thế Lang			0	0%	Em rể
<b>4</b>	<b>Nguyễn Mạnh Tường</b>		Phó Tổng giám đốc	50.000	0,0021%	
4.1	Nguyễn Đức Hải			0	0%	Bố đẻ (đã mất)
4.2	Bùi Thị Thom			0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Võ Thị Tố Uyên			0	0%	Vợ
4.4	Nguyễn Mạnh Dũng			0	0%	Con đẻ
4.5	Nguyễn Võ Đông Trà			0	0%	Con đẻ
4.6	Nguyễn Thị Bích Nhài			0	0%	Chị ruột
4.7	Nguyễn Thị Thanh Nhạn			0	0%	Chị ruột
4.8	Cao Thị Lệ Hà			0	0%	Chị dâu
4.9	Nguyễn Công Tú			0	0%	Anh rể
<b>5</b>	<b>Phan Đại Thành</b>		Phó Tổng giám đốc	6.100	0,0003%	
5.1	Phan Nhật Đệ			0	0%	Bố đẻ
5.2	Phạm Thị Quyển			0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Tô Lan Phương			0	0%	Vợ
5.4	Phan Thành Long			0	0%	Con đẻ
5.5	Phan Phương Trang			0	0%	Con đẻ
5.6	Phan Thị Hồng Hải			0	0%	Chị ruột
5.7	Nguyễn Trường Sơn			0	0%	Anh rể
<b>6</b>	<b>Nguyễn Minh Đạo</b>		Phó Tổng giám đốc	0	0%	
6.1	Nguyễn Đình Đắc			0	0%	Bố đẻ
6.2	Hoàng Thị Vượng			0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Phạm Thị Quỳnh Trang			0	0%	Vợ
6.4	Nguyễn Phương Ngọc			0	0%	Con đẻ
6.5	Nguyễn Thanh Mai			0	0%	Con đẻ
6.6	Nguyễn Trường Thắng			0	0%	Em ruột
6.7	Nguyễn Thị Thu Phương			0	0%	Em dâu
<b>PHỤ TRÁCH TÀI CHÍNH KẾ TOÁN</b>						
<b>1</b>	<b>Chu Quang Toàn</b>		Phụ trách tài	0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			chính kế toán			
1.1	Chu Văn Tộ			0	0%	Bố đẻ
1.2	Hoàng Thị Hương Lan			0	0%	Vợ
1.3	Chu Quang Vũ Anh			0	0%	Con ruột
1.4	Chu Quang Đức			0	0%	Con ruột
1.5	Chu Thị Cẩm Vân			0	0%	Em ruột
1.6	Phan Thanh Bình			0	0%	Em rể
1.7	Chu Quang Hải			0	0%	Em ruột
1.8	Nguyễn Thị Phương Lan			0	0%	Em dâu
1.9	Chu Quang Hào			0	0%	Em ruột
1.10	Trần Thị Việt Anh			0	0%	Em dâu
<b>NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN</b>						
1	Nguyễn Ngọc Hà		Người được UQ CBTT	16.800	0,0007%	
1.1	Nguyễn Ngọc Giao			0	0%	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Gia			0	0%	Mẹ đẻ
1.3	Lê Thị Yên			2.300	0,0001%	Vợ
1.4	Nguyễn Ngọc Hà Anh			0	0%	Con đẻ
1.5	Nguyễn Minh Quân			0	0%	Con đẻ
1.6	Nguyễn Ngọc Nam			0	0%	Em ruột
1.7	Lê Thị Hằng			0	0%	Em dâu